

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên,
người lao động của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quyết định số 02 /QĐ-HĐT ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng Trường ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành và Căn cứ vào Quyết định số 23/QĐ-HĐT ngày 13 tháng 09 năm 2022 của Hội đồng Trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-HĐT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Văn bản lấy ý kiến ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Phòng Tổ chức nhân sự về chính sách nhân sự đã được Thường trực Hội đồng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành thông qua;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức nhân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên, người lao động của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành ban hành kèm Quyết định số 63/QĐ-NTT ngày 20/01/2021 của Hiệu trưởng, như sau:

1. Sửa đổi điểm a, khoản 1, Điều 8 về Điều kiện để được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, như sau:

“a) Là nhân sự cơ hữu, có tham gia Bảo hiểm xã hội tại trường, có thời gian làm việc tại Trường ít nhất 12 tháng kể từ khi có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động có hiệu lực.”

2. Sửa đổi điểm c, khoản 1, Điều 8 về Điều kiện để được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, như sau:

“c) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại kết quả lao động cuối năm là loại A (xét tại 02 năm liền kề với năm xin đi đào tạo). Trường hợp, CB-GV-NLĐ chưa có kết quả xếp loại cuối năm thì thực hiện xét theo Điều 11 của Quy định về việc đánh giá, xếp loại kết quả lao động.”

3. Sửa đổi điểm d, khoản 1, Điều 8 về Điều kiện để được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, như sau:

“d) Có cam kết thực hiện nghĩa vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất 02 lần thời gian đào tạo (thời gian đào tạo được xác định cụ thể trong Hợp đồng hỗ trợ đào tạo).”

4. Sửa đổi khoản 2, Điều 15 về Chế độ hỗ trợ học phí đối với CB-GV-NLĐ được cử đi đào tạo, như sau:

“2. Chế độ hỗ trợ đào tạo

Chương trình đào tạo	Mức hỗ trợ		Mức hỗ trợ tối đa khi học tại cơ sở đào tạo ngoài trường
Thạc sĩ hoặc tương đương	50% học phí		Khối ngành Sức khỏe: 75 triệu đồng
			Khối ngành khác: 45 triệu đồng
Tiến sĩ hoặc tương đương	- Các ngành thuộc khối Sức khỏe - Các ngành: Truyền thông đa phương tiện, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Luật Kinh tế, Luật học, Ngôn ngữ Trung Quốc, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Thiết kế đồ họa, Quan hệ công chúng.	100% học phí	- Tối đa 150 triệu đồng - Đối với các ngành thuộc Khoa Y và Khoa Răng Hàm Mặt, mức hỗ trợ tối đa sẽ do Lãnh đạo Nhà trường xem xét
	Các ngành khác	80% học phí	

5. Bổ sung khoản 3, Điều 15 về Chế độ hỗ trợ học phí đối với CB-GV-NLĐ được cử đi đào tạo, như sau:

“3. Phương thức thanh toán học phí:

	Thạc sĩ hoặc tương đương	Tiến sĩ hoặc tương đương	
Mức hỗ trợ	50% học phí	100% học phí	80% học phí
Thanh toán phần 1	25% học phí theo biên lai thanh toán hợp lệ từng học kỳ	50% học phí theo biên lai thanh toán hợp lệ từng học kỳ	40% học phí theo biên lai thanh toán hợp lệ từng học kỳ
Thanh toán phần 2	25% học phí (mức hỗ trợ còn lại)	50% học phí (mức hỗ trợ còn lại)	40% học phí (mức hỗ trợ còn lại)
	Thanh toán một lần khi người học hoàn thành chương trình đào tạo.	Giải ngân đều trong vòng năm năm sau khi người học hoàn thành chương trình đào tạo.	

6. Bổ sung khoản 4, Điều 15 về Chế độ hỗ trợ học phí đối với CB-GV-NLĐ được cử đi đào tạo, như sau:

“4. Nguyên tắc áp dụng chính sách hỗ trợ

a) Chính sách chỉ áp dụng cho CB - GV - NLĐ trong thời gian đào tạo đã thỏa thuận với Nhà trường, được ghi rõ trong Hợp đồng Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng. Thời gian gia hạn đào tạo không được xét hỗ trợ.

b) Không xét hỗ trợ đào tạo đối với trường hợp đăng ký đào tạo tại cơ sở khác các ngành học có tổ chức đào tạo tại Trường.

c) Trường hợp mức hỗ trợ ở Phần 1 đã đạt hoặc gần đạt mức hỗ trợ tối đa, Phần 2 chỉ được thanh toán phần còn lại hoặc không được thanh toán thêm, đảm bảo không vượt mức hỗ trợ tối đa theo quy định.

d) Mức hỗ trợ ở Phần 2 được bắt đầu thanh toán khi người học nộp bản sao Văn bằng tốt nghiệp cho Phòng Tổ chức Nhân sự.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2024.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Trường, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự, trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng Trường (để b/c);
- Website của Trường;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG



***TS. Trần Ái Cẩm**